

Số: **6258**/BC-VNBC

Quảng Ninh, ngày **22** tháng 07 năm 2019

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
6 tháng năm 2019

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội;
- Các Quý vị Cổ đông của Công ty.

- Tên Công ty niêm yết: **Công ty Cổ phần Than Núi Béo – Vinacomin.**
- Địa chỉ trụ sở chính: **799 Lê Thánh Tông, TP Hạ Long, Quảng Ninh.**
- Điện thoại: **0203.3825.220**; Fax: **0203.3625270**; Email: **Giaodich@nuibeo.com**
- Vốn điều lệ: **369.991.240.000 đ**; Bằng chữ: **(Ba trăm sáu mươi chín tỷ, chín trăm chín một triệu, hai trăm bốn mươi ngàn đồng).**
- Mã chứng khoán: **NBC**

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

STT	Số Nghị quyết, Quyết định	Ngày	Nội dung
01	3568/NQ-VNBC	25/04/2019	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

II. Hội đồng Quản trị

1. Thông tin về thành viên Hội đồng Quản trị:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số buổi họp	Tỷ lệ %	Lý do không tham dự
1	Phạm Công Hương	Chủ tịch HĐQT	11	100	
2	Ngô Thế Phiệt	Ủy viên HĐQT	11	100	
3	Lã Tuấn Quỳnh	Ủy viên HĐQT	11	100	
4	Trần Quốc Tuấn	Ủy viên HĐQT	11	100	
5	Trương Thúy Mai	Ủy viên HĐQT	11	100	

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Giám đốc Công ty trong 6 tháng đầu năm 2019:

- Giám đốc Công ty đã tuân thủ đúng pháp luật và Điều lệ Công ty khi thực hiện nhiệm vụ của mình: Triển khai thực hiện tốt các nghị quyết của HĐQT, Đại hội đồng cổ đông giao; thực hiện đầy đủ các điều khoản hợp đồng giao nhận thầu khai thác, sàng tuyển than với TKV, đảm bảo hoạt động tài chính của Công ty lành mạnh, bảo toàn và phát triển nguồn vốn kinh doanh.



- Các quyết định do Giám đốc ký ban hành đều hợp pháp, thực hiện đúng phân cấp theo Điều lệ Công ty.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT: Không.

4. Các nghị quyết của HĐQT ban hành trong 6 tháng năm 2019:

STT	Số nghị quyết	Nội dung nghị quyết
I	Quý I năm 2019	
1	01/NQ-VNBC ngày 08/01/2019	<p>1. Thông qua Ước kết quả thực hiện SXKD của Công ty năm 2018 và Kế hoạch SXKD năm 2019;</p> <p>2. Thông qua Kế hoạch Đầu tư Xây dựng năm 2019 theo Tờ trình số 88/TTr-VNBC ngày 04/01/2019 của Giám đốc Công ty và Công văn số 6819/TKV-ĐT ngày 26/12/2018 của TKV;</p> <p>3. Thông qua Báo cáo Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam cho phép Công ty thuê ngoài đào, chống 1.500m lò chuẩn bị sản xuất năm 2019;</p> <p>4. Thông qua Kế hoạch lựa chọn nhà thầu giai đoạn VI thuộc Dự án đầu tư Xây dựng Công trình khai thác hầm lò mỏ than Núi Béo theo Tờ trình số 153/TTr-VNBC ngày 07/01/2019 của Giám đốc Công ty;</p> <p>5. Thông qua Quy chế thực hiện dân chủ trong Công ty CP Than Núi Béo – Vinacomin theo Tờ trình số 11091/TTr-VNBC ngày 28/12/2018 của Giám đốc Công ty và Công văn số 153/CV-CD ngày 26/12/2018 của Ban chấp hành Công đoàn Công ty;</p> <p>6. Thông qua Báo cáo Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam xin chủ trương bổ nhiệm Phó Giám đốc Công ty;</p> <p>7. Thông qua Báo cáo Quản trị Công ty năm 2018 và Kế hoạch Tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2019 theo Tờ trình số 83/TTr-VNBC ngày 04/01/2019 của ông Giám đốc Công ty;</p> <p>8. Áp dụng hệ thống thang lương, bảng lương và chế độ phụ cấp lương của Công ty mẹ - Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam được TKV ban hành kèm theo Quyết định số 26/QĐ-TKV ngày 05/01/2019 để trả lương, giải quyết chế độ cho CBCNLD Công ty .</p>
2	02/NQ-VNBC ngày 04/03/2019	<p>1. Thông qua việc thành lập Công trường đào lò số 5 kể từ ngày 11/03/2019;</p> <p>2. Thông qua giá trị Quyết toán Quỹ khen thưởng, phúc lợi Công ty năm 2018;</p> <p>3. Thông qua Kế hoạch Lao động, Tiền lương của Công ty năm 2019;</p> <p>4. Thông qua nhu cầu vốn lưu động, một số chỉ tiêu tài chính của Công ty năm 2019;</p>

STT	Số nghị quyết	Nội dung nghị quyết
		5. Báo cáo thường niên của Công ty năm 2018 và Báo cáo Tập đoàn các nội dung biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông năm 2019.
3	03/NQ-VNBC ngày 08/03/2019	Bổ nhiệm ông Nguyễn Hữu Thịnh, Phó quản đốc CT ĐL số 3 giữ chức vụ Quản đốc CT Đào lò số 5.
4	04/NQ-VNBC ngày 25/03/2019	<p>1. Thông qua ước thực hiện SXKD Quý I và Kế hoạch SXKD Quý II năm 2019;</p> <p>2. Thông qua Quy chế Quản lý Vật tư theo Tờ trình số 2168/TTr-VNBC ngày 21/03/2019 của Giám đốc Công ty.</p> <p>3. Quyết toán Quỹ tiền lương của Công ty năm 2018 theo Tờ trình số 2167/TTr-VNBC ngày 21/03/2019 của ông Giám đốc Công ty và Biên bản làm việc giữa Công ty và TKV về việc: Đánh giá mức độ hoàn thành kế hoạch năm 2018;</p> <p>4. Thông qua Kế hoạch chi Quỹ khen thưởng phúc lợi của Công ty năm 2019 theo Tờ trình số 2200/TTr-VNBC ngày 22/03/2019 của ông Giám đốc Công ty và công văn số 42/CV-CD ngày 21/03/2019 của BCH Công đoàn Công ty.</p>
II	Quý II năm 2019	
1	05/NQ-VNBC ngày 03/04/2019	<p>1. Thông qua Dự án “Đầu tư bổ sung thiết bị phục vụ sản xuất” theo Tờ trình số 2324/TTr-VNBC ngày 26/03/2019 của ông Giám đốc Công ty;</p> <p>2. Điều chỉnh Kế hoạch Đầu tư và Xây dựng năm 2019 Công ty Cổ phần Than Núi Béo-Vinacomin theo Tờ trình số 2342/TTr-VNBC ngày 27/03/2019 của ông Giám đốc Công ty.</p>
2	06/NQ-VNBC ngày 08/04/2019	Thông qua nội dung, tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.
3	07/NQ-VNBC ngày 25/04/2019	<p>1. Thông qua ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền nhận cổ tức năm 2018 bằng tiền mặt;</p> <p>2. Bổ nhiệm ông Nguyễn Xuân Phùng; Thạc sĩ Điện khí hoá mỏ; Trưởng phòng Cơ điện – vận tải Công ty giữ chức Phó Giám đốc Công ty kể từ ngày 02/05/2019;</p> <p>3. Thông qua phương án sắp xếp điều động, luân chuyển cán bộ của ông Giám đốc Công ty: (i) Điều động ông Nguyễn Đức Tịch, Quản đốc PX VTGD đến Phòng CV giữ chức vụ Trưởng phòng CV; (ii) Điều động ông Đinh Tiến Lực, Quản đốc PX VTL1 đến PX VTGD giữ chức vụ Quản đốc PX VTGD; (iii) Giao quyền Quản đốc PX VTL1 cho ông Nguyễn Duy Thành, Phó Quản đốc PX VTL1;</p>

Đức

STT	Số nghị quyết	Nội dung nghị quyết
		4. Thông qua Dự án Đầu tư Xây dựng Công trình Khai thác hầm lò mỏ than Núi Béo điều chỉnh theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 và Tờ trình số 2855/TTr-VNBC ngày 08/04/2019 của Giám đốc Công ty.
4	08/NQ-VNBC ngày 07/05/2019	Thông qua Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Giai đoạn VII Dự án đầu tư xây dựng công trình khai thác hầm lò mỏ than Núi Béo điều chỉnh theo Tờ trình số 3578/TTr-VNBC ngày 25/04/2019 của Giám đốc Công ty.
5	09/NQ-VNBC ngày 22/05/2019	<p>1. Cử cán bộ đi nước ngoài theo Tờ trình số 4301/TTr-VNBC ngày 20/05/2019 của Giám đốc Công ty;</p> <p>2. Thưởng Người quản lý Công ty đã hoàn thành nhiệm vụ SXKD năm 2018 theo Tờ trình số 4329/TTr-VNBC ngày 21/05/2019 của Giám đốc Công ty;</p> <p>3. Thành lập tổ giám sát đánh giá đầu tư Công ty Cổ phần Than Núi Béo – Vinacomin theo Tờ trình số 4323/TTr-VNBC ngày 21/05/2019 của Giám đốc Công ty.</p> <p>4. Thành lập Tổ tự kiểm tra, giám sát công tác quản lý vật tư Công ty Cổ phần Than Núi Béo – Vinacomin theo Tờ trình số 4211/TTr-VNBC ngày 16/05/2019 của Giám đốc Công ty.</p>
6	10/NQ-VNBC ngày 03/06/2019	<p>1. Thông qua Quy chế Thi đua – Khen thưởng Công ty Cổ phần Than Núi Béo – Vinacomin theo Tờ trình số 4685/TTr-VNBC ngày 03/06/2019 của Giám đốc Công ty;</p> <p>2. Thông qua Phương án kỹ thuật, dự toán công trình: Đo vẽ bản đồ địa hình tỷ lệ 1/1000 (đã bổ sung hoàn chỉnh); Thành lập lưới khống chế hầm lò; Quan trắc dịch động bờ mỏ; Quan trắc dịch động mặt bằng SCN + 35 tại Công ty Cổ phần Than Núi Béo năm 2019 theo Tờ trình số 4686/TTr-VNBC ngày 03/06/2019 của Giám đốc Công ty;</p> <p>3. Thông qua Phương án khoan năm 2019 phục vụ khai thác Công ty Cổ phần Than Núi Béo – Vinacomin theo Tờ trình số 4686/TTr-VNBC ngày 03/06/2019 của Giám đốc Công ty.</p>
7	11/NQ-VNBC ngày 17/06/2019	<p>1. Thông qua việc ông Chu Duy Hải – Trưởng ban kiểm soát Công ty đi tham quan, du lịch tại Các tiểu vương quốc Ả rập thống nhất;</p> <p>2. Thông qua định mức, đơn giá xây dựng công trình cho các đường lò chống neo tại Công ty Cổ phần Than Núi Béo – Vinacomin;</p> <p>3. Thông qua định mức dự toán và đơn giá vận chuyển bằng hệ thống trục tải cố định qua giếng đứng tại Công ty Cổ phần Than Núi Béo – Vinacomin.</p>

Đức

III. Ban kiểm soát

1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số buổi họp	Tỷ lệ %	Lý do không tham dự
1	Chu Duy Hải	Trưởng ban	02	100	
2	Nguyễn Tiến Nhung	Ủy viên BKS	02	100	
3	Đỗ Thị Thanh Huyền	Ủy viên VKS	02	100	

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, ban Giám đốc.

a) Về hoạt động quản lý điều hành của HĐQT Công ty

- HĐQT Công ty đã thực hiện chức năng và nhiệm vụ của mình thông qua Quy chế hoạt động của HĐQT. Thực hiện chức năng quản lý Công ty thông qua việc ban hành Nghị quyết, Quyết định, Quy chế, Quy định và tổ chức kiểm tra việc thực hiện;

- Chỉ đạo Ban Giám đốc điều hành và các bộ phận quản lý khác trong Công ty thực hiện nghiêm túc các văn bản quản lý của Nhà Nước, Tập đoàn và Công ty;

- Hội đồng Quản trị Công ty đã tổ chức họp thường niên mỗi tháng 2 lần, giải quyết nhiều nội dung liên quan đến việc chỉ đạo điều hành SXKD. Các kỳ họp HĐQT đều được chuẩn bị kỹ về nội dung, đảm bảo trình tự, đúng nguyên tắc, bám sát tình hình thực tế SXKD của Công ty để đưa ra các quyết định kịp thời;

- Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019; Các quyền và lợi ích của cổ đông được đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật. Thực hiện chi trả cổ tức đúng nghị quyết Đại hội.

- Phê duyệt kế hoạch SXKD, kế hoạch đầu tư, định mức Sửa đổi và ban hành Quy chế nội bộ, bổ nhiệm lại cán bộ; chỉ đạo xử lý các vấn đề tồn đọng tại các dự án hầm lò mỏ than Núi Béo, Dự án duy trì mở rộng khai thác than lộ thiên...;

- Xây dựng mô hình tổ chức sản xuất, sắp xếp lại các đơn vị phòng ban theo hướng tinh gọn nhẹ gắn với việc giảm dần sản lượng khai thác than lộ thiên, chuyển đổi mô hình tổ chức sản xuất sang khai thác than hầm lò;

- Thông qua hoạt động của HĐQT và việc sửa đổi bổ sung các văn bản quản lý kịp thời đã giúp cho việc quản trị điều hành Công ty trong năm được linh hoạt, hiệu quả hơn. Các văn bản quản lý của HĐQT ban hành thuộc thẩm quyền, đảm bảo phù hợp với điều kiện và tình hình thực tế SXKD của Công ty.

b) Về công tác tổ chức thực hiện của Ban Giám đốc điều hành Công ty

Ban Giám đốc Công ty đã trực tiếp điều hành hoạt động SXKD theo chức năng và nhiệm vụ được quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, cụ thể:

- Kịp thời triển khai nghiêm túc các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và họp đồng phối hợp kinh doanh giữa Tập đoàn với Công ty;

- Kịp thời đề xuất với HĐQT những giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động và quản lý Công ty. Chủ động xây dựng và ban hành các văn bản quản lý khác trong Công ty thuộc thẩm quyền;

- Trực tiếp thay mặt Công ty ký các hợp đồng lao động, tín dụng, kinh tế và thương mại đảm bảo đúng chế độ quy định, đúng pháp luật;

- Công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng và bổ nhiệm cán bộ được thực hiện đúng quy trình;

- Công tác tuyển dụng lao động được thực hiện dân chủ, công khai và minh bạch. Công tác quản lý tiền lương, tiền thưởng, nâng lương, nâng bậc..., được thực hiện đúng Quy chế, quy định Công ty và các văn bản hướng dẫn của Tập đoàn;

- Thực hiện tốt nghĩa vụ với Nhà nước. Bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của các cổ đông. Công tác an ninh trật tự, an toàn xã hội được đảm bảo;

- Tổ chức thực hiện tốt công tác ĐT-XDCB theo phân cấp, các thủ tục đầu tư, quyết định đầu tư, thực hiện đầu tư và thanh quyết toán công trình được thực hiện đúng chế độ, đúng quy định;

- Chủ động điều hành hoạt động SXKD hằng ngày bằng cơ chế chính sách và giải pháp đồng bộ từ Công ty đến các đơn vị phòng ban, phân xưởng;

- Tổ chức ký hợp đồng cam kết trách nhiệm giữa Giám đốc Công ty với thủ trưởng các đơn vị trong Công ty;

- Chỉ đạo thực hiện có hiệu quả kế hoạch SXKD của Công ty, hoàn thành toàn diện các chỉ tiêu kinh tế, kỹ thuật mà Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông Công ty đề ra.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, ban Giám đốc và các cán bộ quản lý khác.

- 6 tháng đầu năm 2019, BKS đã nhận được sự phối hợp từ HĐQT, Ban Giám đốc và cán bộ quản lý Công ty như cung cấp các báo cáo, tài liệu cần thiết cho công tác kiểm tra giám sát, cử cán bộ làm việc với BKS khi có yêu cầu và phối hợp tổ chức hội thảo tập huấn công tác kiểm soát cho các kiểm soát viên.

- Tại các cuộc họp tổng kết, họp thường niên của HĐQT, Ban Giám đốc, BKS đều được mời tham dự và tham gia góp ý kiến nhằm đảm bảo các hoạt động của Công ty là phù hợp và đáp ứng quyền lợi của cổ đông.

4. Hoạt động khác của BKS: Không

IV. Đào tạo về quản trị Công ty

Các thành viên HĐQT, BKS, Ban Giám đốc Công ty tham gia đầy đủ các lớp đào tạo quản trị Công ty do TKV, Ủy ban chứng khoán nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán, TKV tổ chức.

V. Danh sách về người có liên quan của Công ty theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán và giao dịch của người có liên quan của Công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty

(Có danh sách kèm theo).

2. Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty; hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Không có.

3. Giao dịch giữa người nội bộ Công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do Công ty yết nắm quyền kiểm soát: Không có.

4. Giao dịch giữa Công ty với các đối tượng khác: Không có.

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: Không có.

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của Công ty: Không có.

VII. Các vấn đề lưu ý khác: Không có. *Đạt*

Nơi nhận:

- Như trên (b/c);
- HĐQT (3), BKS (ecopy);
- GD, PGĐ, KTTC (ecopy);
- A. Trung (ecopy để CBTT);
- Lưu: Văn thư, HĐQT (3) *ho*



Phạm Công Hương